

Điểm nhấn

- Vĩ mô: Áp lực từ chính sách tiền tệ dần thu hẹp khi FED vừa thông qua việc giữ nguyên lãi suất trong kỳ họp tháng 6 vừa qua. Tuy nhiên, dữ liệu tăng trưởng kinh tế dưới kỳ vọng tại khu vực châu Á (đặc biệt tại Trung Quốc) đang ảnh hưởng nhu cầu hàng hóa trong ngắn hạn.
- Khí tự nhiên (+16,30% WoW):** Kết thúc phiên giao dịch ngày 16/6/2023, giá khí tự nhiên chạm mốc 2,6212 USD/MMBtu, tăng 16% so với tuần trước do tình trạng hàng tồn kho tại Mỹ gia tăng ít hơn so với kỳ vọng, trong khi nhu cầu đang dần khả quan hơn trước.
 - Lúa mì (+9,16% WoW):** Sau tuần 12/6 – 16/6 hợp đồng tương lai lúa mì Mỹ vượt qua mốc 6,9 USD/gia, tương đương tăng 9,16%, mức mạnh nhất trong 2 tháng gần đây sau khi Nga có dấu hiệu trì hoãn các thỏa thuận tại Biển Đen.
 - Gạo (-6,47% WoW):** giá gạo thế giới có sự sụt giảm nhẹ, đạt 17.79 USD/cwt do báo cáo mới nhất từ Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) trong tháng 5 về nguồn cung phục hồi.
 - Than (-5,72% WoW):** tiếp diễn xu hướng điều chỉnh, đạt mốc 128.45 USD/T. nguyên nhân bởi lượng than tồn kho trong nước ở Trung Quốc đã đạt mức cao lịch sử.

Các ngành theo dõi

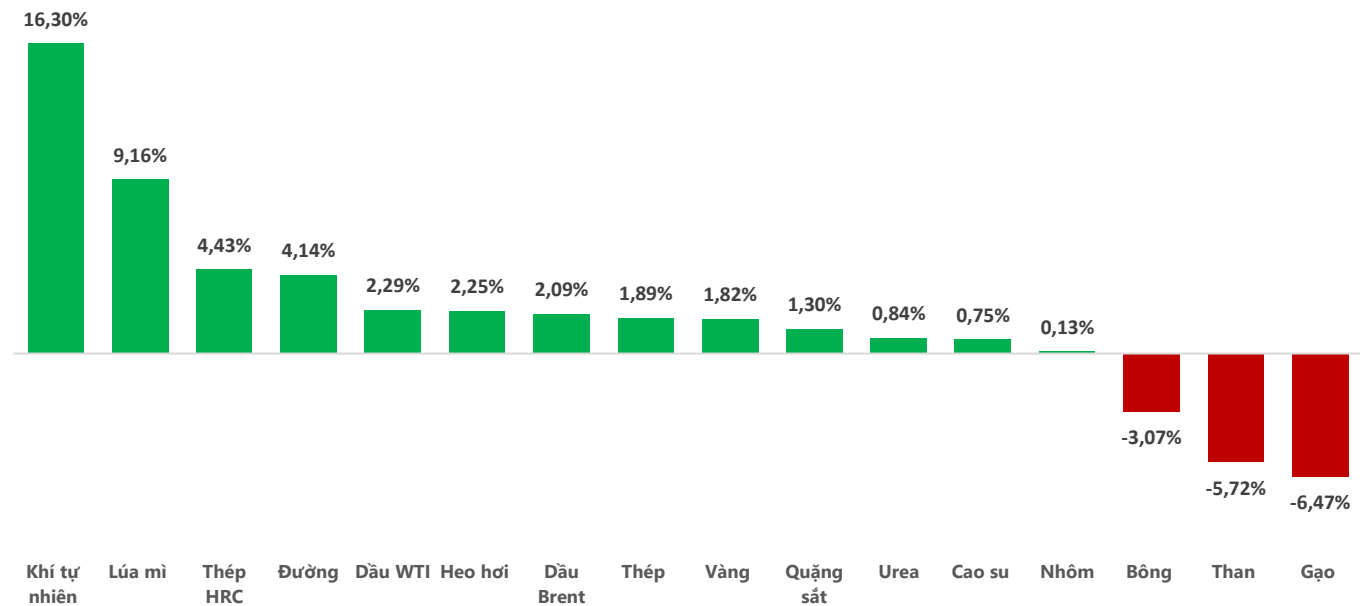
Hàng hóa	Trend hàng hóa	Ngành đáng chú ý	Xu hướng giá cổ phiếu của ngành	Cổ phiếu đáng chú ý	Wetrade Ratings
Khí tự nhiên	Hồi phục	Điện nước & Xăng dầu khí đốt	Giảm mạnh	NT2	B
				POW	D
Lúa mì	Hồi phục	Thực phẩm & Đồ uống	Giảm mạnh	TAR	C
				PAN	D
Gạo	Hồi phục	Thực phẩm & Đồ uống	Giảm mạnh	TAR	C
				PAN	D
Than	Giảm mạnh	Điện nước & Xăng dầu khí đốt	Giảm mạnh	QTP	C
				POW	D
				PGV	C

Truy cập wetrade.dsc.com.vn để theo dõi hệ thống xếp hạng cổ phiếu

Chỉ số vĩ mô & thị trường chứng khoán & thị trường hàng hóa

CHỈ SỐ VĨ MÔ													
Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M	Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
S&P 500	4,410	▼ -0,4%	Tăng mạnh	▲ 11,3%	▲ 14,5%		BCOM index	105.14	▲ 1,6%	Suy yếu	▲ 2,3%	▼ -6,7%	
US 10Y	3.77	▲ 0,8%	Hồi phục	▲ 5,3%	▲ 8,3%		Baltic Dry Index	1,076	▼ -1,6%	Suy yếu	▼ -31,0%	▼ -31,0%	
VNIndex	1,115	▼ -0,3%	Tăng mạnh	▲ 6,5%	▲ 5,9%		Baltic Dirty Index	1,148	▲ 0,7%	Suy yếu	▼ -25,5%	▼ -45,0%	
Dollar Index	102.24	▲ 0,1%	Hồi phục	▼ -2,1%	▼ -2,4%								

Diễn biến giá hàng hóa tuần qua





Khí tự nhiên

Kết thúc phiên giao dịch ngày 16/6/2023, giá khí tự nhiên chạm mốc 2,6212 USD/MMBtu, tăng 16% so với tuần trước do tình trạng hàng tồn kho tại Mỹ gia tăng ít hơn so với kỳ vọng, trong khi nhu cầu đang dần khả quan hơn trước.

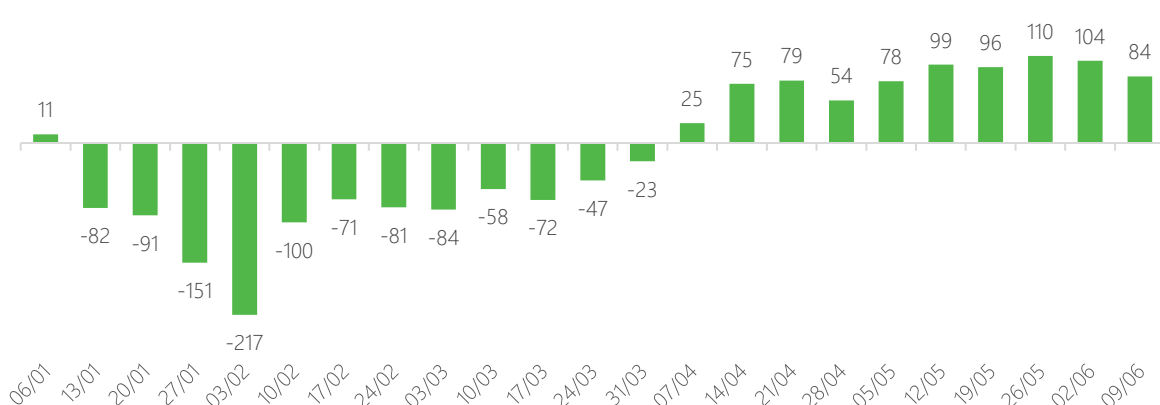
Theo số liệu được công bố bởi cơ quan Năng lượng Mỹ (EIA), hàng tồn kho khí tự nhiên tại Mỹ tăng thêm 84 bcf trong tuần 5 – 9/6, thấp hơn tương đối so với kỳ vọng của thị trường là 95 bcf.

Các chuyên gia tại Mỹ nhận xét rằng đợt tăng giá này có phần hơi “quá đà” khi các yếu tố cơ bản xoay quanh loại nhiên liệu này vẫn chưa thay đổi nhiều, dù giá khí tăng là điều khó tránh khỏi khi Mỹ đang bước vào giai đoạn nắng nóng khiến nhu cầu tiêu thụ điện để làm mát gia tăng. Ngoài ra, tổng lượng hàng tồn kho khí tại Mỹ đã được đưa lên 2.634 nghìn bcf, cao hơn mức 2.082 nghìn bcf cùng kỳ năm ngoái và cả trung bình 5 năm (2.281).

Trong khi đó, tại châu Âu, giá khí cũng tăng mạnh do tình trạng mất điện tại Na Uy – nguồn cung chủ chốt của châu lục thay thế cho Nga ở thời điểm hiện tại. Có thể thấy rõ với việc thiếu đi nguồn cung từ Nga, giá khí tại châu Âu đang nhạy cảm hơn bao giờ hết khi các sự cố bất ngờ có thể dễ dàng khiến giá khí tăng vọt.

DSC cho rằng với tình hình thời tiết nóng bức ngày càng tăng cường, đặc biệt là giai đoạn 23 – 30/6 sắp tới theo dự đoán của Trung tâm khí tượng Mỹ, giá khí sẽ tiếp tục đà tăng trong tuần tới và hướng về mức đỉnh 5 tháng là 3,1410 USD/MMBtu

Biểu đồ 1: Thay đổi hàng tồn kho khí tự nhiên của Mỹ trong năm 2023 (Đv: bcf) (Nguồn: EIA)



Lúa mì

Sau tuần 12/6 – 16/6 hợp đồng tương lai lúa mì Mỹ vượt qua mốc 6,9 USD/gia, tương đương tăng 9,16%, mức mạnh nhất trong 2 tháng gần đây sau khi Nga xem xét rút khỏi các thỏa thuận ngũ cốc tại Biển Đen.

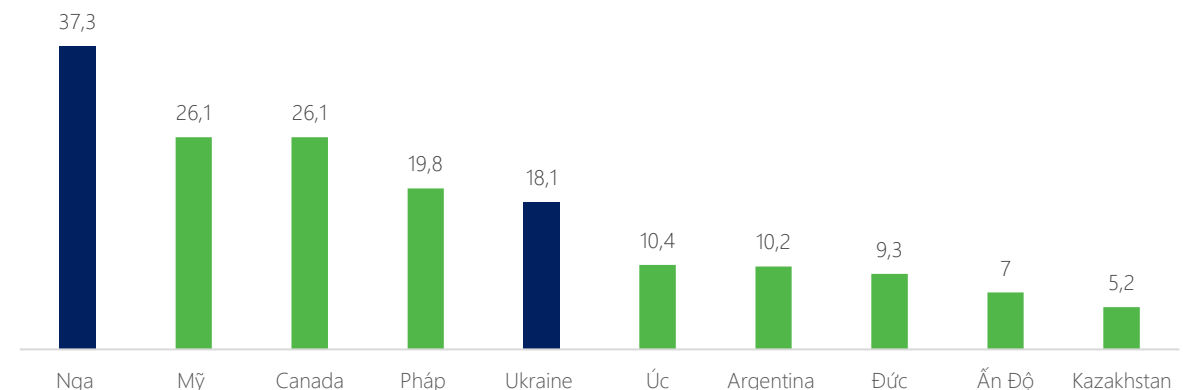
Thảo thuận được đàm phán vào tháng 7/2022 nhằm giải quyết khủng hoảng lương thực toàn cầu do ảnh hưởng xung đột ở châu Âu. Thỏa thuận đã được gia hạn lần gần đây để Ukraine cung cấp lương thực cho các nước nghèo đói ở Châu Phi, và Liên Hợp Quốc sẽ hỗ trợ Nga xuất khẩu lương thực và phân bón.

Tuy nhiên, Tổng thống Nga cho biết có các điều khoản mà phương Tây phải hoàn thành dưới sự điều hành của Liên Hợp Quốc như phương Tây không thực hiện. Nga cũng lưu ý rằng Ukraine đã lợi dụng thỏa thuận này để chuyển ngũ cốc đến các quốc gia khá thịnh vượng của Liên minh Châu Âu, thay vì chuyển lương thực cho các nước nghèo đói ở Châu Phi. Hơn nữa, các hành lang dành cho tàu vận chuyển cũng thường xuyên bị sử dụng để phát động các cuộc tấn công không người lái nhằm vào Nga.

Việc Nga cân nhắc rút khỏi thỏa thuận Biển Đen sẽ làm cho an ninh lương thực toàn cầu bị đe dọa. Phía Nga đã khẳng định sẵn sàng cung cấp miễn phí ngũ cốc cho các nước nghèo nhất trên thế giới và thay thế nguồn cung từ Ukraine.

DSC cho rằng giá lúa mì sẽ tiếp tục gia tăng trong tuần tiếp theo khi hưởng ứng trạng thái căng thẳng giữa Nga và các bên liên quan trong thỏa thuận. Ngoài ra, lúa mì cũng là một trong những loại lương thực chịu ảnh hưởng bởi chu kỳ El Nino đang diễn ra nên giá tăng sẽ là điều tất yếu.

Biểu đồ 2: Top 10 quốc gia xuất khẩu lúa mì lớn nhất thế giới (Đvt: triệu tấn) (Nguồn: Statista)





Gạo

Hợp đồng tương lai giá gạo thế giới có sự sụt giảm nhẹ, đạt 17.79 USD/cwt (-6.47% WoW). Trong tuần, có thời điểm giá gạo đạt mốc 19 USD/cwt, tiến sát vùng đỉnh kỷ lục thời tại 20.5. Song, báo cáo mới nhất từ Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) trong tháng 5 về nguồn cung dồi dào đã kìm hãm đà tăng của giá gạo.

Giá gạo thế giới có sự phân hóa: giá gạo Thái Lan không có nhiều sự thay đổi; giá gạo Ấn Độ phục hồi nhưng vẫn ở thấp nhất khu vực châu Á; giá gạo Việt Nam xuất khẩu tăng nhẹ 2%; chỉ riêng giá gạo xay xát hạt dài của Hoa Kỳ vẫn ở gần mức cao kỷ lục.

Tại thị trường Mỹ, tổng nguồn cung trong năm 2023/24 dự kiến sẽ tăng 8% so với một năm trước đó lên 258,3 triệu cwt, do sản lượng sản xuất tăng 20% lên 192,7 triệu cwt.

Thị trường gạo thế giới, trong tháng này, mặc dù ghi nhận sự sụt giảm sản lượng đến từ thị trường Campuchia, Ecuador và Thái Lan; song thị trường Ấn Độ được mùa giúp đảm bảo nguồn cung toàn cầu trong niên vụ 2023/24. Chi tiết, tồn kho cuối năm toàn cầu năm 2023/24 được dự đoán là 170,2 triệu tấn, cao hơn 3,5 triệu tấn so với dự báo trước đó (Theo dự báo USDA).

DSC cho rằng thông tin mùa vụ tốt hỗ trợ nguồn cung tại thị trường Ấn Độ đang gây ảnh hưởng đến giá gạo trong ngắn hạn; song diễn biến giá gạo xuất khẩu trung hạn tiếp tục trong xu hướng gia tăng bởi lo ngại nguồn cung thu hẹp còn đó do yếu tố dịch bệnh, mùa vụ bị ảnh hưởng bởi biến số thời tiết nắng nóng.

Than

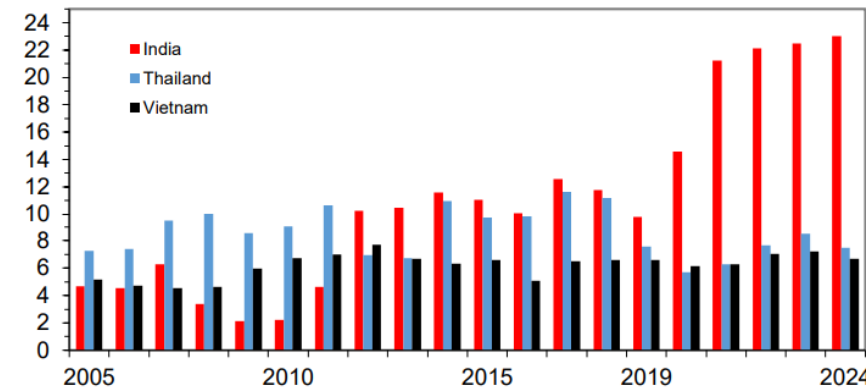
Giá than tiếp diễn xu hướng điều chỉnh, đạt mốc 128.45 USD/T (-5.72% WoW), ghi nhận mức thấp mới nhất trong 2 năm qua, nguyên nhân bởi lượng than tồn kho trong nước ở Trung Quốc đã đạt mức cao lịch sử.

Giá than thế giới, đang tham chiếu với giá cả tại khu vực tiêu thụ than lớn nhất thế giới, thị trường châu Á. Cụ thể, việc nhập khẩu đẩy mạnh trong bối cảnh nhu cầu không đáng kể dẫn giá than điều chỉnh giảm trong trung và dài hạn. Sự phục hồi kinh tế ở Trung Quốc vẫn còn yếu và hoạt động công nghiệp nặng sụt giảm, đặc biệt là trong lĩnh vực sản xuất và xây dựng. Dữ liệu mới nhất do Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc công bố hôm thứ Năm cho thấy, tồn kho nước này ghi nhận mức cao kỷ lục trong lịch sử; lượng than nhập khẩu trong 5 tháng đầu năm tăng 51.5% so với cùng kỳ năm ngoái lên 23 triệu tấn.

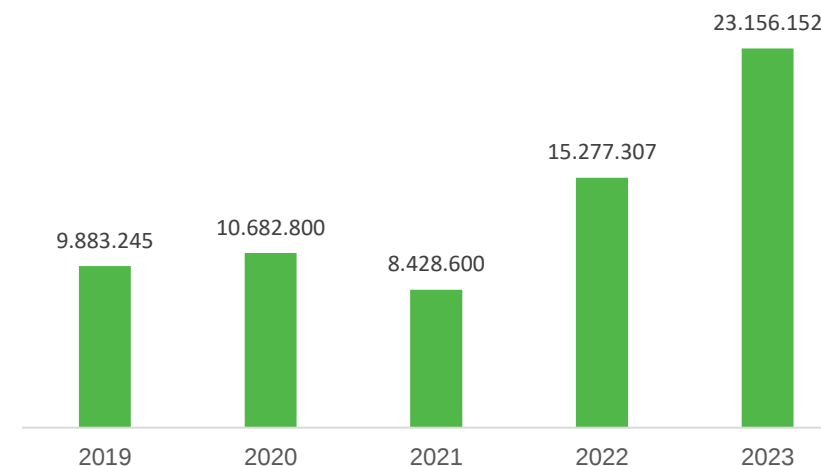
Bối cảnh mà một số quốc gia sản xuất công nghiệp nặng tại khu vực châu Âu còn chống chọi với môi trường lạm phát cao, nhu cầu tiêu thụ than chưa có tín hiệu phục hồi rõ ràng; chúng tôi cho rằng tình trạng “dư thừa” nguồn cung tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực lên giá than trong trung hạn.

Xu hướng giá than trên thế giới tiếp đà điều chỉnh trong thời gian tới, nếu như triển vọng phục hồi kinh tế toàn cầu không đáng kể, một số tác động kỳ vọng tác động giá than phục hồi (1) chính sách hỗ trợ nền kinh tế từ phía Trung Quốc, (2) giá khí đốt tăng, giá than giảm; dẫn đến sự chuyển dịch vùng nguyên liệu trong ngành năng lượng có thể diễn ra.

Biểu đồ 3: Theo USDA, Nguồn cung xuất khẩu Ấn Độ tiếp tục tăng, nhưng điều chỉnh tại thị trường Thái Lan và Việt Nam



Biểu đồ 2: Lượng than nhập khẩu trong 5 tháng đầu năm tại Trung Quốc (năm 2019-2023)



Ảnh hưởng của hàng hóa tới các ngành

Chú thích: (*) Ảnh hưởng nhẹ (**) Ảnh hưởng trung bình (***) Ảnh hưởng mạnh

Hàng hóa	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Dầu thô WTI Dầu thô Brent	Dầu khí (***); Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***); Thực phẩm và đồ uống (Đường mía)(*)	Hàng & Dịch vụ công nghiệp (*); Du lịch và giải trí (Hàng không), Hóa chất (Nhựa đường)(**); Ô tô và phụ tùng (*); Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (*)
Khí tự nhiên	Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí) (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện khí) (***); Hóa chất (Phân bón) (**)
Than	Than và nhiên liệu tiêu hao (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện than) (***); Hóa chất (Phân bón) (**); Tài nguyên cơ bản (**)
Vàng	Hàng cá nhân & Gia dụng (**)	-
Thép Thép HRC	Tài nguyên cơ bản (***)	Xây dựng và vật liệu (**)
Quặng sắt	-	Tài nguyên cơ bản (Thép) (***)
Cao su	Hóa chất (***)	Ô tô và phụ tùng (***)
Gạo	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (**)	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (**)
Đường	Thực phẩm và đồ uống (Đường mía) (***)	-
Bông	Hàng cá nhân & Gia dụng (ngành sợi) (***)	Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (**)
Lúa mì	-	Thực phẩm và đồ uống (Chăn nuôi và Bia) (***)
Heo hơi	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (***)	-
Cá tra	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Tôm	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Urea	Hóa chất (phân bón) (***)	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (*)
Nhôm	Hóa chất (phân bón) (**)	Xây dựng và vật liệu (*)
Phốt pho vàng	Hóa chất (**)	Hóa chất (phân bón) (**)

Tích cực: Giá hàng hóa tăng sẽ mang lại tác động có lợi cho ngành

Tiêu cực: Giá hàng hóa tăng sẽ mang lại tác động bất lợi cho ngành

Lịch sự kiện tháng 06 năm 2023

●Vĩ mô quốc tế ●Vĩ mô trong nước

Ngày 01/06/2023

- Trung Quốc công bố số liệu PMI
- Mỹ công bố số liệu PMI
- Châu Âu công bố số liệu lạm phát tháng 5

Ngày 02/06/2023

- Bản tin phi nông nghiệp Mỹ

Ngày 04/06/2023

- Hợp OPEC+

Ngày 09/06/2023

- Trung Quốc công bố số liệu lạm phát tháng 5

Ngày 13/06/2023

- Mỹ công bố số liệu lạm phát tháng 5

Ngày 15/06/2023

- FED họp điều chỉnh lãi suất
- Đảo hạn phái sinh

Ngày 21/06/2023

- Lạm phát Anh Quốc

Ngày 22/06/2023

- BOE họp lãi suất

Ngày 29/06/2023

- Báo cáo tình hình kinh tế -xã hội tháng 6

Báo cáo miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán DSC và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.